

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 01-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phạm Hùng

Ông Vũ Ngọc Thanh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hồ Việt Công Hưng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Việt Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2025/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Trương Bá Bảo M; Sinh ngày 29/8/1988 tại Đà Nẵng; HKTT: 27 T, phường H, quận H (nay là phường H), Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 17 B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (nay là phường H, TP Đà Nẵng); Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Cha ông Trương Bá Đ, sinh năm: 1956; Mẹ bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1961; Có vợ là Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm: 1990 và 04 người con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Gia đình có 2 anh em bị cáo là con út.

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 30/10/2024, bị Công an quận L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 23/02/2012, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong vào ngày 25/01/2014.

Bị cáo bị bắt giam ngày 18/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực L, Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Nguyễn Mạnh K; Sinh ngày 01/01/1996 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Số C đường A, phường H, quận L, (nay là phường L, TP Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Thợ sơn; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Cha: chưa rõ; Mẹ: bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1967; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 22/11/2017, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong vào ngày 27/4/2020.

Bị cáo bị bắt giam ngày 17/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực L, Đà Nẵng. Có mặt.

3/ Phạm N1; Sinh ngày 08/5/1992 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số K đường H, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng (Nay là phường H, TP Đà Nẵng); Trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Thợ sắt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Cha: ông Phạm T2, sinh năm: 1964; Mẹ: bà Nguyễn Thị T3; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 18/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực L, Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (Nay là xã H, TP Đà Nẵng). Có mặt.

- Ông Trần Ngọc Nhật T4; sinh năm 1993, trú tại: 2 Đ, phường T, quận H (nay là phường H), thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/10/2024, tại giao lộ A - Đ thuộc phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an quận L (cũ) tiến hành dừng xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163 do Nguyễn Mạnh K điều khiển để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của K có 01 gói ni lông màu đen, K khai nhận đây là ma túy tổng hợp loại “hàng đá” Kha mới mua của một người tên Bảo M với số tiền 300.000 đồng về nhằm mục đích để sử dụng cá nhân, Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K.

Tang vật thu giữ (I):

+ 01 gói ni lông màu đen nghi chứa chất ma túy bên trong được niêm phong theo quy định (ký hiệu A);

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL gắn sim số 0796.407.195;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163.

Tại Kết luận giám định số 882/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng K1 Công an thành phố Đ kết luận: tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,133 gam.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18/10/2024, tại giao lộ K - L thuộc phường H, quận L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L phát hiện, bắt quả tang Phạm N1 đang cất giấu 01 gói ni lông màu đen nghi là ma túy. N1 khai nhận gói ni lông N1 đang cất giấu là ma túy “đá” mới mua của người tên Bảo M có số điện thoại 0905.653.163 với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng cá nhân, Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N1.

Tang vật thu giữ (II):

+ 01 gói ni lông màu đen nghi chứa chất ma túy bên trong được niêm phong theo quy định (ký hiệu B);

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 43D1-580.22;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng gắn thẻ sim 0935.404.718.

Tại Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng K1 Công an thành phố Đ kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,136 gam.

Từ lời khai của Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 và tang vật thu giữ, vào lúc 19 giờ 15 phút ngày 18/10/2024 tại số nhà A đường B, phường H, quận L, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc, lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Bá Bảo M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại địa chỉ trên.

Thu giữ tang vật gồm (III):

+ 01 cân tiểu ly màu đen; 02 cái kéo; 03 ống nhựa màu trắng;

+ 01 ống nỏ thủy tinh màu trắng; 10 bao ni lông màu trắng;

+ 02 cuộn băng keo;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn thẻ sim 0905.653.163;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn thẻ sim 0763.534.659;

+ 01 căn cước công dân mang tên Trương Bá Bảo M;

+ 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên TRUONG BA BAO MINH, số thẻ 4780970120937802;

+ 01 thẻ ngân hàng S mang tên TRUONG BA BAO BINH, số tài khoản 040096013894.

Quá trình điều tra, từ lời khai của Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 cùng các vật chứng thu giữ xác định: Từ đầu tháng 10/2024, để có tiền tiêu xài cá nhân, Trương Bá Bảo M đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng trên địa bàn quận L để hưởng lợi. Nguồn gốc số ma túy Methamphetamine mà M bán là mua của người tên “Tèo” (chưa rõ lai lịch), M biết “Tèo” thông qua bạn bè xã hội

giới thiệu, M liên hệ mua ma túy của “Tèo” qua số điện thoại, “Tèo” sẽ hướng dẫn địa điểm cất giấu ma túy và khi M đến lấy thì để tiền mặt lại tại nơi “Tèo” đặt ma túy (M không nhớ số điện thoại của “Tèo”). M chỉ mua ma túy của “Tèo” để bán lại cho người khác kiếm lời. M mua ma túy của “Tèo” 02 lần nhưng không nhớ rõ thời gian và số tiền mua ma túy. M nhớ lần gần nhất mua ma túy của “Tèo” là vào ngày 16/10/2024, M mua 1.000.000 đồng ma túy của “Tèo” rồi đem về nhà lấy một ít để sử dụng cho bản thân, số còn lại thì để bán. M bán ma túy cho nhiều người nhưng không rõ người mua và không nhớ số tiền hưởng lợi, chỉ nhớ 02 lần gần nhất bán ma túy và hưởng lợi số tiền 500.000 đồng, cụ thể như sau:

- *Lần 1:* Vào tối ngày 17/10/2024, Nguyễn Mạnh K gọi điện qua ứng dụng Zalo cho M (số Z của M là 0905.653.163) hỏi mua 300.000 ma túy “đá” thì M đồng ý. Sau đó, M vút sẵn gói ni-lông màu đen chứa ma túy ra trước nhà. Lúc sau, K điều khiển xe mô tô đến nhà M tại số nhà A đường B, phường H, quận L đưa cho M số tiền 300.000 đồng. M hướng dẫn K nhặt gói ma túy ở trước nhà. Sau khi lấy được ma túy, K điều khiển xe đi về thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Nguyễn Mạnh K biết M bán ma túy thông qua giới thiệu của bạn bè xã hội.

- *Lần 2:* Vào sáng ngày 18/10/2024, Phạm N1 gọi điện thoại cho M để hỏi mua 200.000 đồng ma túy “đá” thì M đồng ý và nói N1 chuyển tiền vào tài khoản MoMo của M (tài khoản MoMo của M của chính là số điện thoại của M). Sau khi N1 chuyển tiền, M vút sẵn gói ni-lông màu đen chứa ma túy vào bên hông nhà của M và điện thoại thông báo cho N1 biết. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô đến nhà của M lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy mang về thì N1 bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Phạm N1 biết M bán ma túy thông qua bạn bè xã hội giới thiệu.

Quá trình điều tra, Trương Bá Bảo M, Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

*** Xử lý vật chứng:**

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163, xe mô tô này do bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1967, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, bà N là mẹ của Nguyễn Mạnh K) mua tại cửa hàng bán xe máy tại thành phố Đà Nẵng vào đầu năm 2023 với giá 5.000.000 đồng (bà N không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và đã làm mất giấy tờ mua bán xe). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163 do bà Vũ Thị Ngọc A (trú tại số C G L, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng) đứng tên sở hữu, Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả, do đó đối với xe mô tô này, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ sẽ tiếp tục tạm giữ, điều tra làm rõ và xử lý sau. Đối với việc bà N giao xe cho Nguyễn Mạnh K mượn làm phương tiện đi làm, bà N không biết K sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 43D1-580.22, quá trình điều tra xác định xe mô tô này do anh Trần Ngọc Nhật T4 (sinh năm 1993, trú tại

phường T, quận H, Đà Nẵng) đứng tên sở hữu, anh T4 cho Phạm Niên M1 xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết N1 sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển số 43D1-580.22 cho anh T4 là có căn cứ.

- Vật chứng chuyển cho cơ quan Thi hành án dân sự tạm thời bảo quản, chờ xử lý, gồm:

- + 01 điện thoại di động hiệu Itel gắn sim số 0796.407.195;
- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng gắn thẻ sim 0935.404.718.
- + 01 cân tiểu ly màu đen; 02 cái kéo; 03 ống nhựa màu trắng;
- + 01 ống nữ thủy tinh màu trắng; 10 bao ni lông màu trắng;
- + 02 cuộn băng keo;
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn thẻ sim 0905.653.163;
- + 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn thẻ sim 0763.534.659;
- + 01 căn cước công dân mang tên Trương Bá Bảo M;
- + 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên TRUONG BA BAO MINH, số thẻ 4780970120937802;
- + 01 thẻ ngân hàng S mang tên TRUONG BA BAO BINH, số tài khoản 040096013894;
- + Toàn bộ lượng ma túy và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 26/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Bá Bảo M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các bị cáo Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trương Bá Bảo M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Bá Bảo M mức án từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng .

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh K mức án từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm N1 mức án từ mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu A và B được niêm phong bởi các dấu đỏ của Phòng K1 có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên bên trong có mẫu ma túy còn lại sau giám định cụ thể mẫu A là 0,072 gam và mẫu B là 0,060 gam và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 cái kéo; 03 ống nhựa màu trắng; 01 ống nỏ thủy tinh màu trắng; 10 bao ni lông màu trắng; 02 cuộn băng keo, 02 sim số 0905.653.163 và 0763.534.659 thu giữ của M, sim số 0796.407.195 của K; sim 0935.404.718 của N1,

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itel của K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng của N1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại hiệu Nokia của M

- Trả lại cho bị cáo Trương Bá Bảo M: 01 căn cước công dân mang tên Trương Bá Bảo M; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên TRUONG BA BAO MINH, số thẻ 4780970120937802; 01 thẻ ngân hàng S mang tên TRUONG BA BAO BINH, số tài khoản 040096013894;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đà Nẵng) đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2025.

Truy thu của Trương Bá Bảo M số tiền 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho K và N1

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Bá Bảo M, Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Bá Bảo M, Nguyễn Mạnh K và Phạm N1: Qua xem xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Từ đầu tháng 10/2024 đến ngày 18/10/2024, tại số nhà A đường B, phường H, quận L nay là phường H, thành phố Đà Nẵng, Trương Bá Bảo M đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho những người gồm: Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 và những người khác chưa rõ lai lịch để hưởng lợi; quá trình mua bán trái phép chất ma túy, M đã hưởng lợi số tiền 500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Mạnh K vào ngày 17/10/2024, tại giao lộ A - D thuộc phường H, quận L nay là phường L, thành phố Đà Nẵng đã có hành vi tàng trữ 0,133 gam ma túy Methamphetamine.

Đối với Phạm N1 vào ngày 18/10/2024, tại giao lộ K - L thuộc phường H, quận L nay là phường H, thành phố Đà Nẵng đã có hành vi tàng trữ 0,136 gam ma túy Methamphetamine. Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi trên của bị cáo Trương Bá Bảo M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 và các bị cáo Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rất rõ ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển...trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào, thế nhưng bị cáo M vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thành phố. Đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 nhận thức rất rõ các tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân nên đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật thực hiện hành vi mua ma túy từ bị cáo M về tàng trữ trái phép để sử dụng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặt khác, các bị cáo Trương Bá Bảo M và Nguyễn Mạnh K có nhân thân xấu, từng bị kết án và xử lý vi phạm hành chính nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, tiếp tục cách ly ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Bá Bảo M số tiền 20.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ uật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu A và B được niêm phong bởi các dấu đỏ của Phòng K1 có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên bên trong có mẫu ma túy còn lại sau giám định cụ thể mẫu A là 0,072 gam và mẫu B là 0,060 gam và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 cái kéo; 03 ống nhựa màu trắng; 01 ống nỏ thủy tinh màu trắng; 10 bao ni lông màu trắng; 02 cuộn băng keo, 02 sim số 0905.653.163 và 0763.534.659 thu giữ của M, sim số 0796.407.195 của K; sim 0935.404.718 của N1,

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itel của K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng của Niên; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, và 01 điện thoại hiệu Nokia của M

- Trả lại cho bị cáo Trương Bá Bảo M: 01 căn cước công dân mang tên Trương Bá Bảo M; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên TRUONG BA BAO MINH, số thẻ 4780970120937802; 01 thẻ ngân hàng S mang tên TRUONG BA BAO BINH, số tài khoản 040096013894;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đà Nẵng) đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2025.

Truy thu của Trương Bá Bảo M số tiền 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho K và N1

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163, xe mô tô này do bà Nguyễn Thị N (là mẹ của Nguyễn Mạnh K) mua tại cửa hàng bán xe máy tại thành phố Đà Nẵng vào đầu năm 2023 với giá 5.000.000 đồng (bà N không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và đã làm mất giấy tờ mua bán xe). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 16R8-4163 do bà Vũ Thị Ngọc A (trú tại số C G L, phường P, quận H (nay là phường H), thành phố Hải Phòng đứng tên sở hữu, Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả, do đó đối với xe mô tô này, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ sẽ tiếp tục tạm giữ, điều tra làm rõ và xử lý sau. Đối với việc bà N giao xe cho Nguyễn Mạnh K mượn làm phương tiện đi làm, bà N không biết K sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở, HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 43D1-580.22, quá trình điều tra xác định xe mô tô này do anh Trần Ngọc Nhật T4 đứng tên sở hữu, anh T4 cho Phạm Niên M1 xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết N1 sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển số 43D1-580.22 cho anh T4 là có căn cứ, HĐXX không xem xét.

[7] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

Đối với người tên “Tèo” bán ma túy cho M và những người khác mua ma túy của M, quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số điện thoại 0935.404.718 mà N1 sử dụng gọi cho M để mua ma túy, quá trình điều tra xác định số điện thoại này do chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1979, trú tại Tổ A, phường T, quận T (nay là phường T), thành phố Đà Nẵng đăng ký sử dụng vào năm 2016, chị H sử dụng số điện thoại này khoảng 01 năm thì bỏ không sử dụng nữa. Hiện tại, chị H không còn sử dụng số điện thoại 0935.404.718 và không biết ai đang sử dụng cũng như không quen biết Phạm N1 và không biết hành vi phạm tội của N1 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H là có căn cứ, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí HSST: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trương Bá Bảo M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Các bị cáo Nguyễn Mạnh K, Phạm N1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Trương Bá Bảo M 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18/10/2024.

Phạt bổ sung số tiền: 20.000.000 đồng.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 17/10/2024.

Phạt bổ sung số tiền: 10.000.000 đồng

- Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Phạm N1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18/10/2024.

Phạt bổ sung số tiền: 10.000.000 đồng

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu A và B được niêm phong bởi các dấu đỏ của Phòng K1 có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên bên trong có mẫu ma túy còn lại sau giám định cụ thể mẫu A là 0,072 gam và mẫu B là 0,060 gam và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 cân tiểu ly màu đen; 02 cái kéo; 03 ống nhựa màu trắng; 01 ống nỏ thủy tinh màu trắng; 10 bao ni lông màu trắng; 02 cuộn băng keo, 02 sim số 0905.653.163 và 0763.534.659 thu giữ của M, sim số 0796.407.195 của K; sim 0935.404.718 của N1,

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itel của K; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng của Niên; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, và 01 điện thoại hiệu Nokia của M

- Trả lại cho bị cáo Trương Bá Bảo M: 01 căn cước công dân mang tên Trương Bá Bảo M; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên TRUONG BA BAO MINH, số thẻ 4780970120937802; 01 thẻ ngân hàng S mang tên TRUONG BA BAO BINH, số tài khoản 040096013894;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Đà Nẵng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đà Nẵng) đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2025.

Truy thu của Trương Bá Bảo M số tiền 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho K và N1

3. Về án phí HSST: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Bá Bảo M, Nguyễn Mạnh K và Phạm N1 mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 - ĐN;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 - ĐN;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nguyễn Thị Hạnh

